

Số: 29/2025/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, bao gồm: hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước; hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước và hỗ trợ đầu tư xây dựng cống, kiên cố kênh mương.

b) Những nội dung khác có liên quan đến việc hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước được thực hiện theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (*sau đây gọi là tổ chức, cá nhân*) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

1. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

a) Miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình đối với tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước.

b) Hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công cho tổ chức đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước ở địa bàn các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc khu Lý Sơn.

c) Hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công cho tổ chức đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước ở địa bàn các xã, phường còn lại.

2. Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

a) Hỗ trợ 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn nhưng không quá 30 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 40% chi phí để san phẳng đồng ruộng nhưng không quá 08 triệu đồng/ha.

3. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cống, kiên cố kênh mương

a) Hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng cống, kiên cố kênh mương ở địa bàn các xã, phường vùng miền núi và đặc khu Lý Sơn.

b) Hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng cống, kiên cố kênh mương ở địa bàn các xã, phường còn lại.

c) Mức hỗ trợ tại điểm a, b khoản này không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách cấp tỉnh, cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, Cthđnd (Dtlg).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy